TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/DS-ST
Ngày 03 tháng 5 năm 2018
V/v tranh chấp "yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Văn Sỹ**
2. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2018/QĐST-DS ngày 09/4/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Hồ Q** - Sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ 227 phường H, quận L, thành phố Đ. (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Kim Hồng N** - Sinh năm 1980. Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 116, phường H, quận L, thành phố Đ, (Vắng mặt không có lý do).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Viết Vĩnh K** - sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 227 phường H, quận L, thành phố Đ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 13 tháng 11 năm 2017, tại Bản tự khai ngày 28 tháng 12 năm 2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Q trình bày:*

Vào ngày 27/3/2015, bà Nguyễn Kim Hồng N có mượn của tôi nhiều lần tiền với tổng số tiền là 340.000.000 đồng, bà N có viết giấy tổng hợp số tiền mượn để lại cho tôi làm tin, khi viết giấy mượn tiền bà N có hẹn 5 tháng sau sẽ trả lại cho tôi toàn

bộ số tiền đã mượn. Tuy nhiên, từ đó đến nay bà N không trả cho tôi được số tiền nào, mặc dù nhiều lần tôi đã đến nhà yêu cầu bà N trả lại toàn bộ số tiền trên nhưng bà N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương cùng gia đình từ tháng 1.2017, không rõ đi đâu làm gì. Tôi đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với vợ chồng ông Ngô Ngọc L và bà Nguyễn Kim Hồng N. Tại quyết định số 10/2017/QĐ-DSST ngày 15/9/2017, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã ra quyết định Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Ngô Ngọc L và bà Nguyễn Kim Hồng N. Thông báo này được đăng trên báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp vào ngày 12, 13, 14/10/2017, phát sóng trên Trung tâm truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng vào ngày 14, 15, 16/10/2017 và Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, tôi đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Kim Hồng N phải trả cho tôi số tiền còn nợ là 340.000.000 đồng *(Ba trăm bốn mươi triệu đồng)*, tôi không yêu cầu tính lãi.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Kim Hồng N không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, bà N vắng mặt lần hai không có lý do.

** Tại bản tự khai ngày 24/01/2018 bà Nguyễn Viết Vĩnh K trình bày:*

Tôi và anh Hồ Q kết hôn ngày 01/7/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H1, quận H, TP. Đ. Việc anh Q khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Kim Hồng N phải trả cho anh Q số tiền 340.000.000 và không yêu cầu tiền lãi thì tôi không có ý kiến và không có tranh chấp gì vì đây là số tiền anh Q có trước thời kỳ hôn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã triệu tập hợp lệ bị đơn là bà Nguyễn Kim Hồng N, đồng thời ngày 15/9/2017, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Kim Hồng N – sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 116, phường H, quận L, TP. Đ. Tại phiên tòa bà N vắng mặt lần hai không có lý do.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Viết Vĩnh K có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N, bà K.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Kim Hồng N không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 27/3/2015, bà Nguyễn Kim Hồng N có mượn của ông Hồ Q nhiều lần với tổng số tiền là 340.000.000 đồng, bà N có viết giấy tổng hợp số tiền mượn cho ông Q ghi ngày 27/3/2015, khi viết giấy mượn tiền bà N có hẹn 05 tháng sau sẽ trả lại cho ông Q toàn bộ số tiền đã mượn, nhưng từ khi viết giấy mượn tiền cho đến nay bà

Nguyễn Kim Hồng N chưa thanh toán cho ông Q được số tiền nào. Tổng cộng số tiền bà N mượn của ông Q là 340.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay ông Hồ Q yêu cầu bà Nguyễn Kim Hồng N phải thanh toán cho ông Q số tiền 340.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Do bà N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền được quy định tại các điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Q, buộc bà Nguyễn Kim Hồng N phải thanh toán cho ông Q số tiền 340.000.000 đồng.

Đối với bà Nguyễn Viết Vĩnh K không có yêu cầu gì đối với việc ông Hồ Q khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Kim Hồng N phải trả cho ông Q số tiền 340.000.000 nên HĐXX không đề cập đến.

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Kim Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.000.000 đồng *(mười bảy triệu đồng)* theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 2 Điều 227, 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Q đối với bà Nguyễn Kim Hồng N về việc "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền".

Xử: Buộc bà Nguyễn Kim Hồng N phải thanh toán cho ông Hồ Q số tiền 340.000.000 đồng *(Ba trăm bốn mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm 17.000.000 đồng *(mười bảy triệu đồng)* bà Nguyễn Kim Hồng N phải chịu.

Hoàn trả cho ông Hồ Q số tiền tạm ứng án phí DS-ST đã nộp 8.500.000 đồng *(tám triệu năm trăm ngàn đồng)* tại biên lai thu số 0000780 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Cúc